

Số: /BC-UBND

Hải Dương, ngày tháng 7 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh 6 tháng đầu năm 2022 và những vấn đề trọng tâm trong công tác chỉ đạo, điều hành 6 tháng cuối năm 2022**

*(Trình HĐND tỉnh khóa XVII, kỳ họp thứ 9)*

Thực hiện Quy chế làm việc của UBND tỉnh Nhiệm kỳ 2021-2025 và Thông báo số 91/TB-HĐND ngày 25 tháng 5 năm 2022 về việc thông báo kết quả hội nghị liên tịch chuẩn bị Kỳ họp thứ 8 HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026, UBND tỉnh báo cáo về công tác chỉ đạo, điều hành 6 tháng đầu năm 2022 và những vấn đề trọng tâm trong công tác chỉ đạo điều hành 6 tháng cuối năm 2022, như sau:

## **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022**

### **1. Đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh**

#### **1.1. Những kết quả đạt được**

1.1.1. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ:

Trong 6 tháng đầu năm 2022, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình; Nghị Quyết số 38/NQ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Chính phủ về Chương trình phòng, chống Covid-19. Tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ cho người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTG ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện một số chính sách

hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.

Tổ chức xây dựng và ban hành Đề án “Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh, góp phần xây dựng Hải Dương trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại vào năm 2030”, Đề án Tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Hải Dương giai đoạn 2022 – 2025, Đề án thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các huyện: Cẩm Giàng, Bình Giang, Tứ Kỳ, Thanh Miện, Gia Lộc, Thanh Hà và Nam Sách...

Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng; giải ngân vốn đầu tư công năm 2022; xúc tiến, thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; đôn đốc xây dựng và hoàn thành việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030; đẩy nhanh tiến độ lập Quy hoạch tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; thực hiện công bố chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố năm 2021 và triển khai Kế hoạch cải cách hành chính, kế hoạch tuyên truyền về cải cách hành chính năm 2022.

Bám sát sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh nghiêm túc chấp hành chế độ báo cáo định kỳ; tham gia góp ý đầy đủ các dự thảo văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ khi các Bộ, ngành Trung ương yêu cầu. Nhìn chung, 6 tháng đầu năm 2022, UBND tỉnh tổ chức thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, cơ bản thực hiện theo đúng thời hạn. UBND tỉnh thường xuyên giữ mối liên hệ chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương trong việc thực hiện nhiệm vụ, nhất là trong việc thực hiện các chương trình, dự án Trung ương đầu tư trên địa bàn. Chỉ đạo các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố có liên quan triển khai thực hiện các ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương cơ bản đúng thời gian yêu cầu và không để tồn đọng.

1.1.2. Công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh - quốc phòng

Thực hiện nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh những tháng đầu năm 2022 đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp và lây lan nhanh trong cộng đồng; thời tiết rét đậm, rét hại; giá cả một số vật tư, nguyên liệu đầu vào và nhiều nhu yếu phẩm tăng cao... Tuy nhiên, thực hiện chủ trương **“Thích ứng linh hoạt, tăng trưởng bút phá”**, UBND tỉnh đã sát sao chỉ đạo các ngành, địa phương quyết liệt thực hiện đồng bộ, linh hoạt, hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Ngoài ra, UBND tỉnh đã tổ chức thành công Hội nghị Gặp gỡ các doanh nhân Nhật Bản và Tọa đàm xúc tiến đầu tư với chủ đề:

Hải Dương- Tiềm năng và cơ hội đầu tư FDI; Hội nghị xúc tiến tiêu thụ vải thiều Thanh Hà và sản phẩm tiêu biểu tỉnh Hải Dương với hình thức trực tiếp kết hợp với kết nối trực tuyến tới 37 điểm cầu của các quốc gia và khu vực trên thế giới; Tuần lễ xúc tiến thương mại và du lịch; Lễ hội thu hoạch cà rốt...

Với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự nỗ lực của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2022 của tỉnh Hải Dương đạt được nhiều kết quả tích cực và toàn diện, cụ thể như sau:

a) Về kinh tế:

Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) 6 tháng đầu năm 2022 ước tăng 11,8% so với cùng kỳ năm trước (6 tháng đầu năm 2021 tăng 4,7%) và tăng 0,5 điểm % so với kịch bản tăng 11,3%. Trong đó, tổng giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản ước đạt 12.731 tỷ đồng, bằng 59,7% kế hoạch năm và tăng 3,3% so với cùng kỳ năm trước (6 tháng đầu năm 2021 tăng 7,6%); trong đó giá trị sản xuất cây vụ Đông 3.551 tỷ đồng, tăng 1,8%; tổng giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng ước đạt 154.224 tỷ đồng, bằng 47% kế hoạch năm và tăng 16,9% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm trước tăng 7,3%); trong đó giá trị sản xuất công nghiệp đạt 145.509 tỷ đồng, bằng 47,5% kế hoạch năm (tăng 16,9%); tổng giá trị sản xuất các ngành dịch vụ ước đạt 21.325 tỷ đồng, bằng 47% kế hoạch năm và tăng 8,9% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm trước giảm 1%); tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ ước đạt 38.110 tỷ đồng, bằng 49,4% kế hoạch năm (tăng 12,7%).

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 9.783,7 tỷ đồng, đạt 66% dự toán năm, tăng 11% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, thu nội địa 8.450,3 tỷ đồng, đạt 69% dự toán năm (tăng 11%) và có 12 trên 16 khoản thu đạt trên 50% dự toán năm. Tổng chi ngân sách địa phương ước thực hiện 7.664,2 tỷ đồng, đạt 49,4% dự toán năm, bằng 114% so với cùng kỳ năm trước.

Tín dụng - ngân hàng: Ước tổng nguồn vốn huy động đạt 156.463 tỷ đồng, tăng 3% so với cuối năm 2021 và tăng 7,1% so với cùng kỳ năm trước; dư nợ tín dụng 121.525 tỷ đồng, tăng 14% so với cuối năm 2021 và tăng 26,1% so với cùng kỳ năm trước. Về kết quả tháo gỡ khó khăn đối với khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, đến ngày 15/5/2022 đã thực hiện cơ cấu nợ cho 1.296 khách hàng, giá trị nợ lũy kế 2.685 tỷ đồng; miễn, giảm, hạ lãi suất cho 75.991 khách hàng, giá trị nợ lũy kế 101.922 tỷ đồng; số tiền lãi đã miễn, giảm cho khách hàng lũy kế từ 13/3/2020 là 493,2 tỷ đồng; cho vay mới 20.719 khách hàng, doanh số cho vay lũy kế từ ngày 23/01/2020 là 77.031 tỷ đồng. Kết quả giải ngân cho vay chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ: đến hết ngày 31/5/2022 đã thực hiện giải ngân 4 chương trình, với tổng số tiền 57,7 tỷ đồng.

### Hoạt động đầu tư phát triển:

- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 6 tháng ước đạt 22.687 tỷ đồng, tăng 13,5% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, vốn đầu tư của khu vực kinh tế trong nước 16.166 tỷ đồng (chiếm 71,3%), tăng 12,9% so với cùng kỳ năm trước; vốn khu vực đầu tư trực tiếp của nước ngoài 6.521 tỷ đồng, tăng 14,9%.

- Tổng vốn đầu tư công nguồn NSNN năm 2022 là 5.588,3 tỷ đồng, bao gồm: kế hoạch vốn năm 2022 đã phân bổ chi tiết hết 100% từ đầu năm kế hoạch là 5.404 tỷ đồng; vốn bội chi ngân sách địa phương (vay ODA) giao bổ sung là 21,9 tỷ đồng; kế hoạch vốn năm 2021 kéo dài sang năm 2022 là 162,4 tỷ đồng. Trong sáu tháng đầu năm đã tập trung hướng dẫn, đôn đốc các địa phương, chủ đầu tư hoàn thiện các thủ tục triển khai đầu tư; lập kế hoạch và cam kết giải ngân vốn đầu tư công năm 2022 theo kế hoạch; đẩy nhanh tiến độ thực hiện, nghiệm thu khối lượng hoàn thành, giải ngân vốn đầu tư công. Ký các thoả thuận tài trợ và khởi công 02 công trình nút giao đường tỉnh 390 và đường tỉnh 392 với đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng; hoàn thiện thủ tục đầu tư, khởi công dự án trọng điểm đường trục Đông - Tây, tỉnh Hải Dương. Tập trung đẩy nhanh tiến độ lập nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án trọng điểm, dự án giao thông kết nối vùng. Tổng vốn đã giải ngân là 1.565,3 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 28% so với tổng kế hoạch vốn thanh toán năm 2022, trong đó tỷ lệ giải ngân vốn NSDP đạt 29,2%, vốn NSTW nguồn trong nước đạt 23,3%, vốn ODA cấp phát từ NSTW đạt 24% và vốn bội chi NSDP (vay lại ODA) đạt 30,9%.

- Thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể: Trong sáu tháng đầu năm, thu hút đầu tư trong nước đạt 363 tỷ đồng (bằng 11% so với cùng kỳ năm trước); thu hút đầu tư nước ngoài đạt 167,2 triệu USD (bằng 64,9%); cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thành lập mới 868 doanh nghiệp (tăng 16,4% so với cùng kỳ năm trước), với tổng vốn điều lệ đăng ký 6.998 tỷ đồng (tăng 2,6%); có 916 doanh nghiệp đăng ký giải thể (tăng 58,2%) và 474 doanh nghiệp đăng ký quay trở lại hoạt động (tăng 31,3%).

### b) Về văn hóa - xã hội:

Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2021-2022; chất lượng phổ cập, xóa mù chữ tiếp tục được duy trì, nâng cao; chất lượng giáo dục toàn diện được giữ vững; học sinh giỏi quốc gia có tiến bộ vượt bậc.

Thực hiện kế hoạch tiêm vắc xin phòng Covid-19, kế hoạch đảm bảo công tác y tế và hướng dẫn quản lý, điều trị F0 tại nhà. Đến nay, dịch bệnh cơ bản được kiểm soát trên phạm vi toàn tỉnh. Từ đầu năm đến nay ghi nhận 362.508 trường hợp mắc Covid-19; số ca tử vong là 143 người, chủ yếu là mắc bệnh nền và chưa tiêm chủng, hoặc tiêm chủng chưa đầy đủ vắc xin phòng Covid-19. Lũy kế đến nay đã tiêm 3,84 triệu liều vắc xin phòng Covid-19, trong đó số người từ

18 tuổi trở lên đạt tỷ lệ 99,31%; người từ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi đạt tỷ lệ 99,7%; trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi đạt tỷ lệ 38,47%.

Đẩy mạnh các hoạt động thông tin truyền thông, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của tỉnh; tăng cường quảng bá, giới thiệu tiềm năng, lợi thế về mảnh đất, con người Xứ Đông ra với bạn bè trong nước và quốc tế; quyết định lựa chọn và tổ chức “Ngày chuyển đổi số tỉnh Hải Dương” vào ngày 26/3 hàng năm; thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng đến thôn/khu dân cư nhằm tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số, đưa công nghệ số vào mọi ngõ ngách cuộc sống giúp người dân được tiếp cận công nghệ theo cách đơn giản, tự nhiên, xuất phát từ nhu cầu, tạo ra giá trị thiết thực và từng bước hình thành xã hội số; tổ chức tốt các nghi lễ truyền thống mùa Xuân tại khu di tích quốc gia đặc biệt Côn Sơn - Kiếp Bạc năm 2022; các vận động viên của tỉnh tích cực tham gia thi đấu các giải trẻ, giải vô địch toàn quốc, giải các đội mạnh quốc gia, SEA Games 31 đạt thành tích cao; tổ chức thành công môn thi đấu Bóng bàn SEA Games 31 tại Hải Dương.

Tổ chức 48 phiên giao dịch việc làm, thu hút sự tham gia của 1.143 lượt doanh nghiệp, kết quả có 2.718 người nhận được việc làm sau khi phỏng vấn tại sàn giao dịch; thực hiện cho vay hơn 153 tỷ đồng từ Quỹ quốc gia giải quyết việc làm, thu hút và tạo việc làm cho 2.672 lao động; tiếp tục triển khai có hiệu quả chính sách bảo hiểm thất nghiệp; tập trung chỉ đạo, quan tâm chăm lo đời sống gia đình chính sách, người có công với cách mạng, người nghèo, cận nghèo, người cao tuổi, trẻ em, đối tượng bảo trợ xã hội.

#### c) Về lĩnh vực nội chính:

Chỉ đạo tập trung thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra năm 2022 theo kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; không có tình trạng doanh nghiệp được thanh tra quá 01 lần/ năm. Xây dựng và triển khai thực hiện tốt kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2022. Các cấp, các ngành trong tỉnh đã cơ bản thực hiện tốt quy định về công khai, minh bạch trong công tác cán bộ và trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong quản lý chi tiêu công.

Công tác thẩm định, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật có chuyển biến tích cực; hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh được rà soát, hệ thống hóa và phổ biến đến các ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính được chú trọng trong việc đánh giá hồ sơ xử lý vi phạm hành chính; các vụ việc phức tạp phát sinh trong quá trình quản lý nhà nước được giải quyết có chất lượng theo chức năng theo dõi thi hành pháp luật. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về quốc phòng, quân sự địa phương. Duy trì nghiêm nền nếp chế độ sẵn sàng chiến đấu.

Bảo vệ tuyệt đối an toàn hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các mục tiêu, sự kiện quan trọng; chủ động nắm tình hình, giải quyết kịp thời vụ việc mâu thuẫn, khiếu kiện, tình hình phức tạp trong tôn giáo... không để phát sinh thành “điểm nóng” gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm được triển khai bài bản, quyết liệt với nhiều biện pháp, giải pháp căn cơ, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở và đã đạt được nhiều kết quả quan trọng góp phần xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an ninh, an toàn lành mạnh.

Tập trung chỉ đạo quyết liệt thực hiện cải cách hành chính, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công; nâng cao đạo đức công vụ, chất lượng phục vụ nhân dân trong các cơ quan nhà nước.

#### 1.1.3. Công tác thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Luật định:

UBND tỉnh luôn thực hiện bảo đảm nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số, phát huy vai trò của tập thể gắn với việc đề cao trách nhiệm cá nhân của từng ủy viên UBND tỉnh; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do cơ quan nhà nước ở Trung ương phân cấp, ủy quyền; lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành bộ máy hành chính thống nhất, tập trung thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ theo tinh thần phục vụ nhân dân và doanh nghiệp, lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo; nỗ lực, quyết tâm thực hiện các mục tiêu đã đề ra, vừa giải quyết những vấn đề trước mắt, vừa chủ động triển khai các mục tiêu trung, dài hạn.

UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các ủy viên UBND tỉnh đều chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, sự giám sát của HĐND tỉnh, tuân thủ các quy định của pháp luật trong quá trình hoạt động. Các thành viên UBND tỉnh luôn thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật. UBND tỉnh đề cao trách nhiệm của Thủ trưởng các sở, ngành; đồng thời coi trọng trách nhiệm tham gia công việc chung của UBND tỉnh với tư cách ủy viên UBND tỉnh; đề cao tinh thần trách nhiệm tham gia quyết định các công việc thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh; chủ động nghiên cứu, đề xuất với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các cơ chế, chính sách pháp luật theo lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công phụ trách, tạo sự thống nhất, đoàn kết, minh bạch trong thực hiện nhiệm vụ chung của UBND tỉnh.

#### 1.1.4. Công tác thực hiện Quy chế làm việc và các chương trình, nhiệm vụ đã đề ra

UBND tỉnh đã duy trì, tổ chức thực hiện tốt Quy chế làm việc nhiệm kỳ 2021-2026 (Quy chế ban hành theo Quyết định số 20/2021/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND tỉnh). UBND tỉnh đã chủ động ban hành Chương trình làm việc của UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh năm 2022 (Chương trình số 4805/CTr-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021); theo đó, trong 6 tháng đầu năm 2022, UBND tỉnh tổ chức xem xét, giải quyết 31 nội dung công việc, Lãnh đạo

UBND tỉnh tổ chức xem xét, giải quyết 47 nội dung công việc. Ngoài ra, UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ngành, địa phương xây dựng chương trình công tác của cơ quan, đơn vị mình và thường xuyên theo dõi, nắm bắt, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Trong quá trình chỉ đạo, điều hành, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh luôn đổi mới phương thức quản lý, chỉ đạo, điều hành, tăng cường đi cơ sở, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề tập trung chỉ đạo giải quyết các vấn đề trọng tâm, thúc đẩy tăng trưởng theo mục tiêu đề ra; theo dõi sát diễn biến tình hình, kịp thời xử lý, tháo gỡ nhiều vấn đề phát sinh, dư luận xã hội bức xúc và những vấn đề tồn tại, kìm hãm sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh và các ủy viên UBND tỉnh thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ theo sự phân công công tác. Căn cứ vào Quy chế làm việc, UBND tỉnh duy trì tốt các phiên họp thường kỳ UBND tỉnh (6 tháng đầu năm đã tổ chức 10 phiên họp thường kỳ để nghe và cho ý kiến giải quyết 39 nội dung công việc), các phiên họp Lãnh đạo UBND tỉnh (6 tháng đầu năm đã tổ chức 22 phiên họp Lãnh đạo UBND tỉnh để nghe và cho ý kiến giải quyết 71 nội dung công việc) và 61 cuộc họp chuyên đề để cho ý kiến giải quyết các công việc đề ra, xử lý các khó khăn vướng mắc phát sinh từ thực tế. Trong đó có một số nội dung trọng tâm như:

- Quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Quy định phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Hải Dương - Quy định quản lý Nhà nước đối với các dự án đầu tư xây dựng nhà ở, dự án đầu tư phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình, quản lý chi phí đầu tư xây dựng quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh; Quy định một số nội dung về quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Quy chế phối hợp thực hiện thí điểm liên thông thủ tục công chứng, đăng ký quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và thuế trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Quy định việc xác định chi phí đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật đối với các dự án khu dân cư, khu đô thị thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư để làm cơ sở đối trừ khi tính tiền sử dụng đất; bãi bỏ Quyết định Quyết định số 3311/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2019 của UBND tỉnh và ban hành văn bản hướng dẫn một số chỉ tiêu trong phương pháp thặng dư làm căn cứ xác định giá đất cụ thể trên địa bàn; Quy trình tiếp nhận, quản lý sử dụng kinh phí tài trợ lập quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh; Hướng dẫn việc tiếp nhận, thẩm định, trình chấp thuận chủ trương đầu tư dự án mới, dự án điều chỉnh và thu hồi chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư 2020 đối với dự án đầu tư nằm ngoài khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

- Việc thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các huyện: Cẩm Giàng, Bình Giang, Tứ Kỳ, Thanh Miện, Gia Lộc, Thanh Hà và Nam Sách; Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập do tỉnh quản lý giai đoạn 2021 – 2025; Kế hoạch tổ chức Lễ công bố Quyết định công nhận tỉnh Hải Dương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; Tuần lễ nông sản tiêu biểu và sản phẩm OCOP, văn hóa, thể thao và du lịch năm 2022 và Quyết định thành lập Ban tổ chức, các Tiểu ban giúp việc;

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá tổng thể tình hình quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh; hoạt động tập kết, kinh doanh than, cát và các loại khoáng sản khác tại các bến bãi trên địa bàn huyện Kim Thành và thị xã Kinh Môn...

Trong quá trình thực hiện, Chương trình làm việc của UBND tỉnh thường xuyên được rà soát để kịp thời điều chỉnh, bổ sung phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và chỉ đạo của Trung ương nhằm thực hiện tốt nhất các nội dung theo kế hoạch đề ra.

Chủ tịch UBND tỉnh, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh nghiêm túc thực hiện chế độ tiếp công dân định kỳ vào thứ Ba của tuần đầu tiên hàng tháng theo quy định. Đồng thời, chỉ đạo các cấp, các ngành xem xét, giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân, tổ chức theo đúng quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

#### 1.1.5. Công tác ban hành văn bản

Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/06/2022, UBND tỉnh đã tiếp nhận tổng số 18.832 văn bản các loại, trong đó có 601 văn bản của Chính phủ; 2.601 văn bản của các bộ, ngành Trung ương; 10.678 văn bản của các tỉnh, thành phố và các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã trong tỉnh và các doanh nghiệp; 504 đơn thư và các loại văn bản khác. UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 5.076 văn bản các loại, gồm: 1.834 Quyết định (trong đó có 7 văn bản quy phạm pháp luật), 2.260 Công văn, 155 Thông báo, 167 Báo cáo, 79 Tờ trình, 09 Chỉ thị và các loại văn bản khác. Trong đó có một số văn bản đáng chú ý như: Quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Quy định công tác kiểm tra, đánh giá hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Quy định việc rà soát, công bố công khai Danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý, việc lấy ý kiến người dân và công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh Hải Dương năm 2022; Quy định Phân cấp cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố giải quyết chế độ trợ cấp mai táng phí đối với đối tượng



hưởng trợ cấp theo Quyết định 62/2011/QĐ-TTg và Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg; Chỉ thị số về công tác phòng không nhân dân năm 2022; Chỉ thị về việc tăng cường các biện pháp đảm bảo đón Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm; Chỉ thị về việc tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh COVID-19; Chỉ thị về việc tập trung chỉ đạo tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2022 và Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông năm học 2022 – 2023; Chỉ thị về việc tăng cường công tác quản lý hoạt động bến bãi tại bãi sông trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Chỉ thị về việc tổ chức diễn tập Khu vực phòng thủ thị xã Kinh Môn, các huyện Tứ Kỳ, Gia Lộc, Ninh Giang và diễn tập Sở Tài nguyên và Môi trường bảo đảm tác chiến KVPT năm 2022; Chỉ thị về việc tổ chức diễn tập phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện Nam Sách năm 2022; Chỉ thị về việc tăng cường công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2022 trên địa bàn tỉnh Hải Dương; trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành 18 Nghị quyết.

Tổ chức thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “Xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030”, Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021 – 2025, Ban Chỉ đạo Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư tỉnh Hải Dương và Bộ phận giúp việc Ban Chỉ đạo, Ban chỉ đạo hỗ trợ triển khai đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng giao thông trọng điểm giao cho UBND cấp huyện làm chủ đầu tư trong giai đoạn 2021-2025.

Các văn bản được ban hành đã góp phần thể chế hoá các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, hoàn thiện khung pháp lý thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra và chỉ đạo, điều hành các nội dung công việc trọng tâm của UBND tỉnh trong năm; kịp thời giải quyết các công việc phát sinh. Các cơ quan được giao chủ trì soạn thảo đã chủ động trong việc tham mưu những nội dung và vấn đề còn bất cập trong các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên để trình UBND tỉnh ban hành văn bản cụ thể phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Nhìn chung, các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đều tuân thủ trình tự, thủ tục pháp luật quy định; phù hợp về nội dung, thể thức và kịp thời thể chế hoá các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, hoàn thiện khung pháp lý thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

1.1.6. Công tác phối hợp của UBND tỉnh với Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Đoàn Đại biểu Quốc hội, Mặt trận tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan tư pháp

UBND tỉnh thường xuyên giữ mối liên hệ mật thiết với Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh theo đúng Quy chế số 01-QC/TU ngày 22/01/2021 của Tỉnh ủy.

Công tác phối hợp giữa UBND tỉnh với các Ban Xây dựng Đảng của Tỉnh ủy, Ủy ban MTTQ tỉnh và các tổ chức đoàn thể, chính trị trên địa bàn tỉnh thường xuyên được duy trì, nhằm tạo sự đồng thuận, kịp thời và hiệu quả trong quá trình chỉ đạo, điều hành. Phối hợp kịp thời với Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh trong tuyên truyền giáo dục pháp luật, đấu tranh phòng, chống tội phạm, các hành vi vi phạm pháp luật. UBND tỉnh luôn phối hợp tốt với Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh trong việc tổ chức tiếp xúc cử tri, phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng chính đáng của các tầng lớp nhân dân cho Quốc hội và cho HĐND tỉnh; kịp thời giải quyết các kiến nghị của cử tri theo thẩm quyền. UBND tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với HĐND tỉnh trong công tác chuẩn bị nội dung, thực hiện chương trình các kỳ họp của HĐND tỉnh theo luật định; do vậy đã cơ bản khắc phục tình trạng chậm hoàn thành các Báo cáo, Tờ trình phục vụ kỳ họp. Thực hiện nghiêm quy định về giám sát của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã tham gia trả lời, giải trình đầy đủ, làm rõ các nội dung chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh và những vấn đề cử tri quan tâm, phản ánh, kiến nghị.

### ***1.2. Những tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh***

Việc triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh ở một số sở, ngành, UBND các huyện, thành phố còn chậm, thiếu tính chủ động trong việc đề ra các giải pháp phù hợp để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương. Từ đó dẫn đến một số nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh giao không hoàn thành đúng tiến độ.

Một số cuộc họp thường kỳ của UBND tỉnh và cuộc họp Lãnh đạo UBND tỉnh còn hạn chế ở chất lượng tài liệu báo cáo; các cơ quan tham mưu chưa sâu, giải pháp đề xuất còn chung chung, thiếu cụ thể và khả thi. Một số cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh chưa làm hết trách nhiệm, tình trạng xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh để giải quyết công việc, nhiệm vụ chuyên môn còn phổ biến; một số sở, ngành chưa chủ động trong việc xây dựng thể chế theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Công tác hỗ trợ đầu tư còn hạn chế, môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh chưa thực sự thông thoáng, chưa đáp ứng được yêu cầu của người dân và doanh nghiệp. Một số sở, ban, ngành, địa phương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ còn thiếu tích cực hỗ trợ cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp; công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, thu hồi đất, giao đất, xác định tiền sử dụng đất phải nộp thời gian giải quyết kéo dài so với quy định; từ đó ảnh hưởng đến việc thu hút đầu tư và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực vẫn còn bất cập, nhất là về quy hoạch, đất đai, tài nguyên, khoáng sản. Công tác quản lý, giám sát khai thác khoáng sản còn bất cập; tình trạng ô

nhiệm môi trường ở một số khu vực nông thôn còn nhiều bất cập, chưa được xử lý dứt điểm.

Công tác thu hút vốn đầu tư trong và ngoài nước ngoài đạt thấp; hoạt động xây dựng gặp nhiều khó khăn, tiến độ đầu tư dự án còn chậm (đặc biệt là các dự án đầu tư xây dựng các khu dân cư, khu đô thị); công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đã được quan tâm chỉ đạo nhưng vẫn gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến tiến độ các dự án.

Công tác hoàn thiện các thủ tục đầu tư để lựa chọn nhà thầu xây dựng, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, nghiệm thu khối lượng hoàn thành, quyết toán và giải ngân vốn đầu tư công của một số dự án còn rất chậm. Giá cả một số vật liệu thiết yếu tăng cao gây khó khăn cho các nhà thầu xây dựng.

Công tác đấu thầu, mua sắm trang thiết bị, vật tư, sinh phẩm xét nghiệm virus SARS-CoV-2 phục vụ công tác phòng chống dịch Covid-19 gặp khó khăn do không có đơn vị thẩm định giá doanh nghiệp.

Thiết chế văn hóa, thể thao còn thiếu và chưa đồng bộ, chưa đáp ứng được yêu cầu của người dân; công tác xã hội hóa về y tế còn hạn chế, y tế ngoài công lập phát triển còn chậm so với nhu cầu, tiềm năng của tỉnh. Một bộ phận công chức, viên chức tinh thần trách nhiệm chưa cao, thậm chí còn yếu, nhất là năng lực phát hiện, chủ động tham mưu giải quyết vấn đề; ý thức, trách nhiệm, thái độ ứng xử phục vụ người dân và doanh nghiệp chưa đúng mực, còn có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực. Tình hình khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp ở một số địa phương còn diễn biến phức tạp. Giải quyết một số vụ việc chưa bảo đảm thời hạn theo quy định; chưa giải quyết tốt việc kiến nghị của nhân dân từ cấp cơ sở. Tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông và tình trạng bảo kê, tín dụng đen còn diễn biến phức tạp, gây bất ổn xã hội.

## **2. Đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong 6 tháng đầu năm 2022**

### ***2.1. Những kết quả nổi bật***

Ngay từ đầu năm, Chính phủ đã ban hành và tổ chức hội nghị triển khai Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2022 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình; Nghị Quyết số 38/NQ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Chính phủ về Chương trình phòng, chống

Covid-19... trong đó đã phân công rõ trách nhiệm cho từng Bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện.

Chính phủ đã có nhiều đổi mới, cải cách mạnh mẽ, nhất là trong công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ứng phó hiệu quả với những tình huống cấp bách, đột xuất phát sinh (đặc biệt là đại dịch Covid-19); Chính phủ, các bộ, cơ quan và địa phương đã quan tâm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách thủ tục hành chính, tổ chức triển khai thực hiện việc kết nối liên thông phần mềm quản lý giữa các cơ quan hành chính nhà nước, bảo đảm nội dung thông tin của công văn, tài liệu được chuyển tải kịp thời, đầy đủ đến Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và ngược lại; các phiên họp, hội nghị của Chính phủ, của Thủ tướng và các Phó Thủ tướng được tổ chức đúng định kỳ và kịp thời quán triệt nội dung kết luận, chỉ đạo của hội nghị bằng Nghị quyết, Chỉ thị, Thông báo cho địa phương biết và tổ chức triển khai thực hiện; việc chấp hành các quy định về báo cáo định kỳ, báo cáo chuyên đề, đột xuất của địa phương phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của Chính phủ được thực hiện theo đúng quy định...

Có thể nhận định, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã thực hiện thành công nhiệm vụ kép là vừa bảo đảm an toàn tính mạng, sức khỏe của người dân, vừa duy trì được sản xuất kinh doanh và bảo đảm an sinh xã hội. Từ đó tạo được sự đồng thuận, to lớn trong nhân dân; tạo được niềm tin mạnh mẽ và khơi dậy tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, nhân ái của nhân dân trong quá trình xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội.

Công tác xây dựng và ban hành văn bản có nhiều tiến bộ. Sáu tháng đầu năm 2022, Chính phủ đã ban hành 42 Nghị định, 78 Nghị quyết để cụ thể hóa các Luật mới ban hành và chỉ đạo, tạo điều kiện cho các địa phương thực hiện; đồng thời ban hành những cơ chế, chính sách để đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Đối với các kiến nghị của các địa phương, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các Bộ, ngành Trung ương ghi nhận, hướng dẫn, trả lời kịp thời, đầy đủ.

Những thành quả bước đầu đạt được đã củng cố niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp và được nhân dân đồng tình, ủng hộ, tạo ra không khí mới, động lực mới, niềm tin và kỳ vọng mới vào sự phát triển của đất nước.

## ***2.2. Những tồn tại hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ***

Bên cạnh những thành quả tích cực đạt được, công tác chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong 6 tháng đầu năm 2022 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế đó là: bộ máy hành chính nhà nước các cấp đã được tổ chức, sắp xếp, cơ cấu lại ở một số cơ quan, đơn vị nhưng chưa tinh gọn; điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính tuy đã được cải thiện một phần nhưng trong một số lĩnh vực còn rườm rà, chồng chéo, bất cập, gây khó khăn trong quản lý, điều

hành cho cơ quan quản lý cũng như hoạt động của người dân và doanh nghiệp; Luật Đất đai chậm sửa đổi mặc dù những trong thực tiễn đã phát sinh nhiều bất cập đã được các cấp, các ngành và người dân phản ánh.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022**

### **1. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong chỉ đạo, điều hành 6 tháng cuối năm 2022**

Trước diễn biến tình hình trong nước và quốc tế có nhiều khó khăn, thách thức; nguy cơ suy thoái ở một số nước có nền kinh tế lớn, áp lực lạm phát, giá năng lượng, bất ổn tài chính toàn cầu và cạnh tranh nước lớn về kinh tế; việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2022 là thách thức rất lớn. Với chủ trương **“Thích ứng linh hoạt, tăng trưởng bút phá”**; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, biến thách thức thành cơ hội; đồng thời yêu cầu các cấp, các ngành, các địa phương tiếp tục nắm chắc tình hình, quyết liệt thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp tạo chuyển biến mạnh mẽ trong phát triển KTXH với những trọng tâm sau:

(1) Tiếp tục triển khai đồng bộ, quyết liệt thực hiện có hiệu quả cao nhất các nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình; Nghị Quyết số 38/NQ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Chính phủ về Chương trình phòng, chống Covid-19.

(2) Triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các chính sách, giải pháp với lộ trình thích hợp để nâng cao năng lực phòng, chống dịch Covid-19. Thực hiện linh hoạt, hiệu quả mục tiêu kép vừa phòng chống dịch Covid-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội; mở cửa kinh tế gắn với đầu tư nâng cao năng lực y tế, phòng, chống dịch bệnh; bảo đảm an sinh xã hội và đời sống của người dân, nhất là người lao động, người nghèo, người yếu thế, đối tượng chịu ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh. Thực hiện các phương thức sản xuất, kinh doanh an toàn, thích ứng tốt với các diễn biến khác nhau của dịch nhằm duy trì thông suốt hoạt động sản xuất kinh doanh trong bối cảnh có dịch.

(3) Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại kinh tế, nâng cao chất lượng tăng trưởng theo hướng tăng trưởng xanh, sáng tạo, phát triển kinh tế số, chuyển đổi số. Huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; cân đối hợp lý giữa các

ngành, địa phương, lĩnh vực, đối tượng ưu tiên; dễ kiểm tra, giám sát, đánh giá; chống tiêu cực, tham nhũng, lợi ích nhóm; bảo đảm hiệu quả, công bằng, công khai, minh bạch.

Phát triển nhanh hoạt động sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy các động lực tăng trưởng, ưu tiên một số ngành, lĩnh vực quan trọng. Phát triển công nghiệp, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, nông nghiệp sạch; một số dịch vụ có lợi thế, chất lượng cao; đô thị xanh, thông minh, hiện đại. Liên kết chặt chẽ, khai thác tốt tiềm năng, thế mạnh cùng các tỉnh trong Vùng đồng bằng Sông Hồng, Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.

**(4)** Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện phục vụ sản xuất vụ mùa, vụ đông năm 2022-2023; nghiên cứu, lựa chọn đưa các giống lúa có năng suất, chất lượng cao, chống chịu sâu bệnh tốt vào sản xuất. Theo dõi sát sao diễn biến của thời tiết, dịch bệnh để có biện pháp hỗ trợ, ứng phó kịp thời; tăng cường kiểm soát chất lượng vật tư nông nghiệp. Chú trọng công tác tưới tiêu, đảm bảo cung cấp đủ nước cho cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt, đặc biệt chú ý đến công tác phòng chống lụt, bão, ứng đối với lúa mùa. Tăng cường giám sát, kiểm soát và khống chế kịp thời dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm; bám sát cơ sở, hướng dẫn các hộ chăn nuôi thực hiện những biện pháp kỹ thuật chăn nuôi an toàn sinh học. Xây dựng phương án phát triển nuôi cá lồng trên sông giai đoạn 2022 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2050. Tăng cường kiểm tra, xử lý kịp thời các sự cố đê, kè, cống. Thực hiện nghiêm túc công tác thường trực, trực ban phòng chống lụt bão ứng năm 2022.

**(5)** Thường xuyên rà soát, nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, vướng mắc của doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ khó khăn và thực hiện đầy đủ các chính sách, giải pháp giúp doanh nghiệp, cá nhân đẩy nhanh tiến độ đầu tư, phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh trong điều kiện an toàn với dịch bệnh.

Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển thương mại điện tử. Tập trung xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm, ngành hàng, các nhóm hàng chế biến nông sản thực phẩm và sản phẩm công nghiệp nông thôn, làng nghề, các mặt hàng nông sản có sản lượng lớn đã vào vụ hoặc sắp thu hoạch ở địa phương. Tích cực hưởng ứng thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh.

**(6)** Tăng cường công tác quản lý đầu tư, tập trung hướng dẫn, đôn đốc các chủ đầu tư hoàn thiện các thủ tục đầu tư, lựa chọn nhà thầu và thực hiện đầu tư dự án, đặc biệt là các dự án trọng điểm, dự án lớn và các dự án hạ tầng giao thông kết nối vùng, kết nối liên tỉnh. Chủ động kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch, đầu tư hoàn thiện hạ tầng một số khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

Thường xuyên rà soát, kiểm tra đôn đốc tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, nhất là về thủ tục hành chính, giải phóng mặt bằng, để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công đối với từng dự án, phấn đấu năm 2022 giải ngân hết 100% kế hoạch vốn đầu tư công được giao. Thực hiện điều chuyển kế hoạch vốn của các dự án chậm giải ngân sang dự án có tiến độ giải ngân tốt, có nhu cầu bổ sung vốn để sớm hoàn thành, đưa vào sử dụng. Kiên quyết chống tiêu cực, tham nhũng, lợi ích nhóm trong đầu tư công.

Đẩy nhanh tiến độ lập, tổ chức thẩm định và trình phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

(7) Thực hiện đồng bộ các giải pháp tạo đột phá về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Chủ động phương án tạo mặt bằng sạch, nguồn cung lao động và hạ tầng kết nối để thu hút các dự án lớn, nhà đầu tư có tiềm lực, uy tín cao. Đẩy mạnh đổi mới trong xúc tiến thương mại, tư vấn và xúc tiến thu hút đầu tư, nhất là các dự án có công nghệ cao, công nghệ mới, công nghệ sạch, công nghiệp hỗ trợ, tiết kiệm năng lượng, sản phẩm mới trên địa bàn tỉnh. Tích cực triển khai thực hiện Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Kế hoạch phát triển doanh nghiệp, trong đó tập trung tuyên truyền, hướng dẫn các hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp.

(8) Tăng cường các biện pháp quản lý thu ngân sách bảo đảm thu đúng, thu đủ. Thường xuyên bám sát, rà soát toàn bộ người nộp thuế; theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình sản xuất kinh doanh của người nộp thuế thuộc phạm vi ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 để kịp thời có các giải pháp ứng phó, đảm bảo nhiệm vụ thu NSNN. Rà soát các nguồn thu còn dư địa, còn tiềm năng để khai thác tăng thu, bù đắp một phần số hụt thu NSNN do dịch bệnh Covid-19 gây ra. Dự báo nguồn thu phát sinh từng tháng, quý và cả năm trên địa bàn và có giải pháp đồng bộ, hiệu quả để ứng phó cả trước mắt và lâu dài, hỗ trợ cho người nộp thuế gặp khó khăn do dịch bệnh. Quyết liệt thực hiện các giải pháp thu nợ theo Quy trình quản lý thu nợ và Quy trình cưỡng chế nợ thuế.

Điều hành ngân sách một cách linh hoạt, chủ động; quản lý chặt chẽ chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả, bảo đảm các khoản chi thiết yếu, chi đầu tư xây dựng cơ bản. Thực hiện tốt công tác bình ổn giá; tăng cường công tác đấu tranh và xử lý nghiêm các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng.

(9) Tiếp tục đẩy mạnh chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp; áp dụng mức lãi suất cho vay linh hoạt, hợp lý nhằm chia sẻ khó khăn với doanh nghiệp; đáp ứng kịp thời, đầy đủ vốn cho nền kinh tế. Tập trung tín dụng cho các ngành, lĩnh vực ưu tiên, khu vực sản xuất, kinh doanh, dự án, phương án có khả năng phục hồi cao, tạo sự lan tỏa; mở rộng tín dụng đi đôi với nâng cao chất

lượng tín dụng, kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; tích cực thu hồi, xử lý nợ xấu, hạn chế tối đa nợ xấu mới phát sinh. Thực hiện hiệu quả các chính sách cho vay ưu đãi qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh.

**(10)** Tăng cường quản lý nhà nước về quy hoạch, đất đai, xây dựng, tài nguyên khoáng sản và môi trường. Tập trung giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc như: ô nhiễm môi trường, xử lý rác thải sinh hoạt, vi phạm xây dựng công trình trên đất chuyển đổi...

Quyết liệt thực hiện hơn nữa trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư. Tổ chức tốt việc giao đất, cho thuê đất theo đúng quy định của pháp luật; tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện các dự án và khắc phục, xử lý nghiêm tình trạng sử dụng đất sai phép, sai mục đích, chậm đưa đất vào sử dụng gây lãng phí đất đai. Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về khoáng sản và ngăn chặn, xử lý kịp thời hoạt động khai thác khoáng sản trái phép.

Tập trung hoàn thành, tổ chức lấy ý kiến và trình thẩm định, phê duyệt quy hoạch tỉnh đảm bảo tiến độ, chất lượng và các quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành theo quy định của pháp luật về quy hoạch. Khẩn trương hoàn thành phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh 5 năm 2021-2025; phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030.

**(11)** Tiếp tục xây dựng và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia. Hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở giáo dục đào tạo chuẩn bị tốt các điều kiện cho năm học mới 2022-2023 và tổ chức các hoạt động giáo dục năm học 2022-2023.

**(12)** Tăng cường hướng dẫn và triển khai thực hiện các biện pháp y tế, bảo đảm an toàn dịch bệnh, duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh liên tục, ổn định.

**(13)** Triển khai kế hoạch xây dựng Bộ quy tắc ứng xử văn minh nơi công cộng trên địa bàn tỉnh Hải Dương; xây dựng khung chương trình tổ chức các hoạt động văn hoá, thể thao đối với các thiết chế văn hoá cơ sở giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Tổ chức tốt lễ hội mùa thu Côn Sơn - Kiếp Bạc năm 2022.

Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Chuẩn bị lực lượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Hải Dương tham dự Đại hội TDTT toàn quốc lần thứ IX năm 2022”.

**(14)** Thực hiện có hiệu quả các chính sách bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, an sinh xã hội, chương trình giảm nghèo bền vững, giải quyết việc làm cho người lao động; nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Thực hiện tốt công tác trợ giúp đột xuất, bảo đảm người dân khi gặp rủi ro, thiên tai được hỗ trợ kịp thời, khắc phục khó khăn, ổn định cuộc sống.



Tiếp tục hỗ trợ xây dựng, cải tạo nhà ở cho người có công với cách mạng theo quy định. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 75 năm ngày Thương binh liệt sĩ bảo đảm trang trọng, ý nghĩa.

Đẩy mạnh tuyên truyền công tác giảm nghèo, chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội. Tiếp tục thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới; thực hiện đầy đủ các biện pháp về phòng, chống tệ nạn xã hội. Xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh năm 2022.

**(15)** Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch năm 2022. Tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, bảo đảm giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của người dân và doanh nghiệp ngay tại địa phương, cơ sở. Tiếp tục rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp, kéo dài.

Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở tất cả các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, bảo đảm công khai, minh bạch.

**(16)** Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; tăng cường công tác kiểm tra luyện tập các phương án sẵn sàng chiến đấu. Chỉ đạo tổ chức thành công thực hành diễn tập Khu vực phòng thủ thị xã Kinh Môn, các huyện Tứ Kỳ, Gia Lộc, Ninh Giang và diễn tập Sở Tài nguyên và Môi trường bảo đảm tác chiến khu vực phòng thủ năm 2022.

Tăng cường khả năng ứng cứu trong công tác phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn. Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho các đối tượng, tuyển sinh quân sự, xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện. Chuẩn bị tốt các điều kiện trong công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2023. Thực hiện tốt công tác chính sách hậu phương quân đội và các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, giải quyết các chế độ, chính sách cho các đối tượng theo quy định.

**(17)** Tiếp tục triển khai lực lượng, biện pháp đấu tranh, trấn áp tội phạm theo các chương trình, kế hoạch đã được đề ra. Tăng cường công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, bảo vệ môi trường và phòng chống cháy nổ. Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án số 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

**(18)** Nâng cao chất lượng, tạo sự chuyển biến trong cải cách hành chính; tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản, vướng mắc về thủ tục hành chính làm cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh. Tiếp tục triển khai việc sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện thi

tuyển công chức các cơ quan hành chính nhà nước và tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập ngành giáo dục và đào tạo theo quy định.

(19) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và phòng, chống cháy, nổ cho nhân dân. Chủ động cung cấp thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các giải pháp thực hiện của tỉnh, địa phương và đơn vị trong tỉnh để tạo đồng thuận xã hội, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra.

## **2. Đề xuất, kiến nghị với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ**

(1) Đề nghị Chính phủ tiếp tục chỉ đạo các Bộ, ngành Trung ương tập trung rà soát, bãi bỏ các quy định bất hợp lý về điều kiện kinh doanh, loại bỏ những rào cản về điều kiện kinh doanh đối với doanh nghiệp; tiếp tục đơn giản hóa các thủ tục về thuế và hải quan; sớm tham mưu cho Quốc hội sửa đổi Luật Đất đai.

(2) Đồng ý chủ trương cho phép tỉnh Hải Dương triển khai các thủ tục thành lập Khu kinh tế chuyên biệt theo Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022.

(3) Đồng ý chủ trương giao tỉnh thực hiện đầu tư xây dựng tuyến đường Vành đai V - Vùng Thủ đô, đoạn qua địa bàn tỉnh Hải Dương nhằm khai thác lợi thế tiềm năng, mở rộng quỹ đất thu hút đầu tư, kết nối giao thông thúc đẩy liên kết vùng của các địa phương.

(4) Đồng ý chủ trương cho phép tỉnh xây dựng Đề án trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định một số cơ chế đặc thù về đầu tư, tài chính, ngân sách và phân cấp quản lý trong một số lĩnh vực đối với tỉnh Hải Dương.

Trên đây là báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành 6 tháng đầu năm 2022 và những vấn đề trọng tâm trong công tác chỉ đạo, điều hành 6 tháng cuối năm 2022; UBND tỉnh Hải Dương trân trọng báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và HĐND tỉnh./.

### **Nơi nhận:**

- Chính phủ;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CV. Việt Cường (01b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Triệu Thế Hùng**